

THÔNG BÁO CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Về kết quả kiểm tra thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông vận tải đường bộ và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô tuyến cố định tại tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 1961/QĐ-BGTVT ngày 09/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông vận tải đường bộ và điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô tuyến cố định tại một số địa phương, từ ngày 25/7/2013 đến ngày 30/7/2013, Đoàn kiểm tra của Bộ Giao thông vận tải đã kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông vận tải đường bộ và chấp hành các quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định tại Sở Giao thông vận tải và 05 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định tại tỉnh Bình Định.

Căn cứ kết quả kiểm tra tại các đơn vị và kết quả làm việc giữa Đoàn kiểm tra Bộ Giao thông vận tải với UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và đại diện các sở, ban ngành liên quan tỉnh Bình Định,

Bộ Giao thông vận tải thông báo kết quả kiểm tra như sau:

Phần I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

I. Công tác chỉ đạo điều hành thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông

- Trên cơ sở các quy định tại Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư "Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông"; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 01/3/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW và các văn bản của Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải Bình Định và các cơ quan liên quan đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 5 văn bản trong đó có 1 chỉ thị, 1 quyết định, 1 kế hoạch và 2 văn bản khác triển khai việc tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn tai nạn giao thông nghiêm trọng trong hoạt động vận tải.

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải và của tỉnh Bình Định, từ ngày 19/11/2012 đến thời điểm kiểm tra, Sở Giao thông vận tải đã xây dựng 9 văn bản trong đó có 02 kế hoạch, 01 quyết định và 06 văn bản khác triển khai công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông, chống ùn tắc giao thông với các nội dung tuyên truyền pháp luật về giao thông; tăng

cường thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tăng cường kiểm tra, xử lý xe chở quá tải trọng, quá khổ giới hạn cho phép của xe và của cầu, đường tham gia giao thông; chấn chỉnh hoạt động tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

- Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra điều kiện an toàn mạng lưới giao thông đường bộ trên các tuyến quốc lộ do Trung ương ủy thác quản lý và tuyến đường tỉnh để nâng cao hiệu quả khai thác, bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn.

- Tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2013 (từ ngày 16/12/2012 đến 15/5/2013): Toàn tỉnh đã xảy ra 343 vụ tai nạn giao thông, làm chết 108 người, bị thương 373 người, so với cùng kỳ năm 2012, giảm 163 vụ (32,2% giảm 20 người chết = 15,6%, giảm 225 người bị thương = 37,6%.

II. Quản lý và cấp giấy phép trong hoạt động kinh doanh vận tải của Sở Giao thông vận tải

1. Quản lý và cấp giấy phép kinh doanh vận tải

- Đã cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô cho 48/48 đơn vị tương ứng với 1.012 xe, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: vận tải hành khách theo tuyến cố định cho 26 đơn vị với 470 xe; vận tải hành khách bằng xe buýt cho 02 đơn vị với 76 xe; vận tải hành khách bằng xe taxi cho 8 đơn vị với 242 xe; vận tải hành khách bằng xe hợp đồng cho 25 đơn vị với 209 xe; vận tải hàng hóa bằng container cho 02 đơn vị với 15 xe.

- Đã cấp 470 số nhật trình, 470 phù hiệu xe chạy tuyến cố định và 209 phù hiệu xe hợp đồng.

- Công bố 03 tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định, liên tỉnh theo đúng quy định. Thủ tục mở tuyến cơ bản theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 14/2010/TT-BGTVT. Thu hồi chấp thuận khai thác tuyến của 16 xe (10 tuyến của 4 đơn vị) đúng quy định. Thực hiện việc lưu các phù hiệu hết hạn tự nhiên lưu không đầy đủ, lưu không đúng thời hạn 6 tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Thông tư số 14/2010/TT-BGTVT.

2. Về công tác quản lý, giám sát việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình

Sở Giao thông vận tải Bình Định đã ban hành 03 văn bản chỉ đạo trong quản lý, giám sát việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (TBGSHT) gồm các văn bản yêu cầu các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải bằng xe ô tô về việc lắp đặt TBGSHT và văn bản về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động vận tải khách bằng ô tô thông qua TBGSHT.

3. Thanh tra, kiểm tra điều kiện kinh doanh vận tải 6 tháng đầu năm 2013

Trong 6 tháng đầu năm 2013, Thanh tra Sở Giao thông vận tải đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 867 trường hợp, tổng số tiền xử phạt là 727.370.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 72 trường hợp. Đối với kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực vận tải khách, đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 58 trường hợp với số tiền xử phạt là 24.450.000 đồng. Số chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô tại các đơn vị.

III. Kiểm tra hoạt động của các đơn vị vận tải

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại 05 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô (5/26 đơn vị chiếm 19,2%) gồm: HTX vận tải Hoài Nhơn, HTX vận tải ô tô 30/3 thị xã An Nhơn, HTX vận tải 19/5 Tuy Phước, Công ty TNHH vận tải ô tô Kim Liên, HTX vận tải ô tô Tây Sơn. Đa số các đơn vị đã cơ bản đáp ứng được các điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô như: Cơ sở pháp lý hoạt động, quản lý phương tiện, quản lý lái xe và nhân viên phục vụ trên xe; điểm đỗ xe, người điều hành vận tải, thiết bị giám sát hành trình, bộ phận theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông; Một số doanh nghiệp đã chú ý đến việc quản lý phương tiện, quản lý lái xe, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải phục vụ hành khách, tuy nhiên vẫn còn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải chỉ phạm một số điều kiện kinh doanh như:

1. Về quản lý phương tiện: 04/05 đơn vị khoán trắng phương tiện cho chủ xe tự quản lý, điều hành, sửa chữa phương tiện (chiếm 80%), tổng số phương tiện khoán trắng là 103/153 phương tiện (chiếm 67,3%). Về bản chất, đối với hợp tác xã vận tải được kiểm tra, toàn bộ hoạt động của phương tiện do chủ xe điều hành, hàng tháng hợp tác xã vận tải thu một khoản tiền làm dịch vụ để cho phương tiện đó mang thương hiệu của mình.

2. Về quản lý lái xe và nhân viên phục vụ trên xe: 02/05 đơn vị có nhân viên không nằm trong danh sách quản lý (chiếm 40%). Tổng số nhân viên lái xe và nhân viên phục vụ của 05 đơn vị là 222 người, 04 nhân viên không có tên trong hồ sơ quản lý (chiếm 1,8%), 123 nhân viên chưa được ký kết hợp đồng lao động (chiếm 63,1%). Đây là việc buông lỏng quản lý của đơn vị kinh doanh vận tải đối với đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ, chưa thực hiện chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nhằm đảm bảo quyền lợi của người lao động để tạo được sự an tâm và làm động lực cho lái xe, nhân viên phục vụ gắn bó lâu dài với đơn vị.

3. Về bộ phận theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông: 04/05 đơn vị được kiểm tra thành lập bộ phận theo dõi an toàn giao thông chỉ là hình thức bộ phận này không được hoạt động thực chất, vấn đề theo dõi TBGSHT, nhắc nhở lái xe khi vượt quá tốc độ, kiểm tra an toàn của phương tiện, kiểm tra điều kiện của lái xe và phân tích đánh giá về an toàn giao thông của các doanh nghiệp, hợp tác xã hầu như không được thực hiện, 01 đơn vị được kiểm tra không có bộ phận thành lập bộ phận theo dõi an toàn giao thông (Phụ lục 1 kèm theo).

4. Về thiết bị giám sát hành trình: Kiểm tra xác suất TBGSHT lắp đặt trên 07/154 phương tiện (chiếm 4,55% tổng số thiết bị đã lắp của 5 đơn vị), kết quả: về ngoại quan: 7 TBGSHT của 04/05 đơn vị có đầy đủ các yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về TBGSHT của xe ô tô (QCVN 31:2011/BGTVT). Kiểm tra trích xuất dữ liệu qua máy in 07 TBGSHT của 07 xe, có 3 TBGSHT của 03 xe in được (trích xuất được dữ liệu đạt 42,8%); 4 xe không trích xuất được dữ liệu (không in được chiếm 57,2%), trong đó: HTX vận tải ô tô 30/3 thị xã An Nhơn 02 xe, HTX vận tải 19/5 Tuy Phước 02 xe.

5. Về tốc độ của các phương tiện: Trích xuất dữ liệu từ ngày 01/7/2013 đến ngày 15/7/2013 qua website các nhà cung cấp TBGSHT của 31/154 (chiếm 20,12%) phương tiện thuộc 05 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô, kết quả kiểm tra cho thấy: 30/31 TBGHTH trích xuất được đầy đủ các thông tin theo quy định (chiếm 96,77%), trong đó 26/31 phương tiện vi phạm về tốc độ chạy xe (chiếm 83,87%), tổng số lần vi phạm của 26 xe là 4.107 lần, đặc biệt tốc độ vi phạm cao nhất đến 128 km/h (Phụ lục 2 kèm theo).

IV. Xử lý của Đoàn kiểm tra

Qua kiểm tra việc chấp hành các điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, Đoàn kiểm tra đã giao Thanh tra Sở Giao thông vận tải Bình Định xử phạt các đơn vị vi phạm và kiến nghị Sở Giao thông vận tải xử lý cụ thể:

- Phạt tiền 03 đơn vị vi phạm về điều kiện kinh, tước giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô tuyến cố định đối với HTX vận tải ô tô An Nhơn đến khi khắc phục xong. Và kiến nghị Sở GTVT Thu hồi giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô tuyến cố định đối với 02 đơn vị: HTX vận tải Tây Sơn, HTX vận tải cơ giới 19/5 Tuy Phước.

- Phạt tiền 02 đơn vị vi phạm do không niêm yết tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải hành khách: HTX vận tải Hoài Nhơn, HTX vận tải cơ giới 19/5 Tuy Phước.

- Phạt tiền 01 đơn vị vi phạm do không đăng ký tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải hành khách: HTX vận tải Tây Sơn.

- Phạt tiền 01 đơn vị vi phạm do không có bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông: HTX vận tải Tây Sơn.

- Xử phạt 01 lái xe vi phạm do không niêm yết tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải hành khách.

Tổng số tiền xử phạt vi phạm giao cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải Bình Định thực hiện, dự kiến: 27.500.000 đồng (Theo Phụ lục 3 gửi kèm).

PHẦN II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

I. Ưu điểm

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành kịp thời văn bản và chỉ đạo các cơ quan chức năng việc tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông nhằm hạn chế tai nạn giao thông

- Sở Giao thông vận tải Bình Định đã thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong lĩnh vực vận tải đường bộ, hoạt động vận tải khách bằng ô tô theo tuyến cố định theo đúng quy định. Thực hiện cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô, cấp mới phù hiệu, cấp lại phù hiệu, cấp số nhật trình cho các phương tiện, thủ tục chấp thuận khai thác tuyến, thủ tục mở tuyến, chấp thuận bổ sung xe khai thác tuyến cơ bản theo đúng quy định.

- Hoạt động kinh doanh vận tải của các đơn vị vận tải ngày càng được củng cố và phát triển, phương tiện được đổi mới, chất lượng phục vụ được nâng cao, nhu cầu đi lại của nhân dân cơ bản được đáp ứng.

- Công tác kiểm tra đã được Sở quan tâm thực hiện hoặc chỉ đạo Thanh tra Sở thực hiện. Qua công tác kiểm tra, Thanh tra Sở đã phát hiện và xử phạt nhiều vi phạm về trật tự an toàn giao thông trong đó có hoạt động vận tải khách.

II. Tồn tại

- Việc lái xe của các đơn vị vi phạm tốc độ, Sở đã có văn bản chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở nhưng chưa có biện pháp xử lý;

- Sở chưa thực hiện thanh tra, kiểm tra điều kiện kinh doanh tại các đơn vị kinh doanh vận tải. Việc tổ chức phối hợp các lực lượng đề kiểm tra, xử lý đối với xe container, xe chở hàng quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép còn chưa thường xuyên, liên tục

Phần III. ĐỀ NGHỊ, YÊU CẦU CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

I. Đề nghị UBND tỉnh Bình Định

1. Sớm ban hành quy hoạch phát triển vận tải khách bằng xe taxi, quy định số lượng xe taxi bảo đảm phù hợp với điều kiện giao thông của địa phương theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 93/2012/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 27 Nghị định số 91/2009/NĐ-CP.

2. Tiếp tục chỉ đạo Sở Giao thông vận tải và Công an tỉnh tăng cường kiểm tra, tuần tra và kiểm soát đối với phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa nhằm kịp thời phát hiện những hành vi vi phạm để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và các đơn vị chức năng của tỉnh như (Sở Lao động Thương binh và xã hội, Sở Y tế) thành lập Đoàn thanh tra liên ngành để tiến hành thanh tra toàn diện hoạt động kinh doanh vận tải khách tại các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; mở rộng thanh tra, kiểm tra đơn vị đăng kiểm, bến xe, cơ sở đào tạo, sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo Ban An toàn giao thông và các cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo đảm các điều kiện kinh doanh vận tải khi tham gia kinh doanh vận tải hành khách và hàng hóa; nâng cao ý thức cho các chủ doanh nghiệp, hợp tác xã, các lái xe tham gia kinh doanh vận tải và ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

5. Tăng cường lực lượng, trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải của Sở. Trước mắt cần đổi nguồn ngân sách từ địa phương để ứng vốn thực hiện Đề án 321 và tạo điều kiện cho Thanh tra Sở có tài khoản độc lập để phục vụ công tác chuyên môn được thuận lợi, theo đúng Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2013 về tổ chức hoạt động của thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải.

II. Yêu cầu Sở Giao thông vận tải Bình Định

1. Tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác quản lý vận tải hành khách bằng ô tô, đồng thời khắc phục các tồn tại nêu trên, trong đó tập trung vào các nội dung:

- Rà soát lại hồ sơ cấp giấy phép kinh doanh vận tải để yêu cầu các đơn vị bổ sung hồ sơ hoặc sửa đổi nội dung tài liệu đảm bảo theo đúng quy định;

- Sở cần tập hợp đầy đủ thông tin truy cập vào hệ thống quản lý TBGSHT của các đơn vị; tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động của các phương tiện vận tải qua website để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở bằng văn bản và có biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động của TBGSHT khi cấp phù hiệu; không cấp mới, không cấp, đổi khi phù hiệu hết hạn đối với các xe không lắp đặt TBGSHT hoặc có lắp đặt nhưng thiết bị không theo dõi, trích xuất, lưu trữ được đầy đủ các thông tin tối thiểu hoặc không đảm bảo đúng tính năng theo quy định tại Nghị định 91/2009/NĐ-CP và QCVN 31:2011/BGTVT. Cấp phù hiệu theo đúng thời hạn quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn 03 đơn vị kinh doanh vận tải khắc phục các tồn tại, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của các đơn vị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật (các tồn tại đã được nêu cụ thể tại Biên bản kiểm tra giữa Đoàn kiểm tra với từng đơn vị vận tải).

2. Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải Bình Định:

- Chủ trì tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải hành khách đối với các đơn vị kinh doanh vận tải còn lại trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động của các đơn vị kinh doanh vận tải để kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đặc biệt các vi phạm liên quan đến điều kiện kinh doanh vận tải, điều kiện hoạt động của phương tiện và lái xe; tăng cường công tác kiểm tra tại đầu bến đối với các xe chờ khách; tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp các lực lượng để kiểm tra, xử lý đối với xe chờ hàng quá khổ giới hạn, quá tải trọng cho phép;

- Xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định đối với các đơn vị kinh doanh vận tải có vi phạm theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra (tại các biên bản kiểm tra với các đơn vị vận tải Đoàn kiểm tra đã gửi Sở Giao thông vận tải);

3. Chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp thực hiện các nội dung trên, kiểm tra và xác nhận việc khắc phục tồn tại của đơn vị kinh doanh vận tải được kiểm tra, báo cáo bằng văn bản gửi Bộ Giao thông vận tải trước ngày 30/9/2013 (qua Thanh tra Bộ Giao thông vận tải).

III. Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải

Tổ chức khắc phục ngay các tồn tại trong hoạt động kinh doanh vận tải, việc khắc phục các tồn tại phải đảm bảo triệt để, tránh hình thức, thủ tục, trong đó tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

- Luôn duy trì và đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh vận tải; thực hiện tốt công tác sửa chữa, bảo dưỡng để đảm bảo điều kiện kỹ thuật của phương tiện;

- Quản lý chặt chẽ hoạt động phương tiện, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe; xây dựng và thực hiện quy chế nội bộ trong việc xử lý các lái xe có vi phạm, đặc biệt là vi phạm về tốc độ và hành trình chạy xe; tuyệt đối không khoán trắng cho các lái xe trong hoạt động kinh doanh vận tải;

- Kiện toàn bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông, đảm bảo bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông thực hiện đầy đủ và thường xuyên các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 14/2010/TT-BGTVT;

- Thực hiện đúng các quy định về niêm yết và thực hiện tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải đã đăng ký và giá vé;

- Thực hiện khám sức khỏe, kiểm tra định kỳ, đột xuất cho lái xe và nhân viên phục vụ trên xe. Kiên quyết xử lý và loại bỏ các lái xe và nhân viên phục vụ trên xe có sử dụng chất gây nghiện; sử dụng rượu bia trong quá trình điều khiển phương tiện.

IV. Giao Thanh tra Bộ Giao thông vận tải:

Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Thông báo kết luận. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ủy ban ATGT Quốc gia (để báo cáo);
- Tỉnh ủy Bình Định;
- HĐND tỉnh Bình Định;
- UBND tỉnh Bình Định;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bình Định;
- Các Thủ trưởng;
- Thanh tra Bộ; các vụ: VT, ATGT, KHCN;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Báo GTVT (để tuyên truyền);
- Các đơn vị được kiểm tra (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTr (10b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Đình Thọ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỌNG HỢP KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VẬN TẢI TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Thông báo số 543 /TB-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Bộ GTVT)

Phụ lục 1

TT	Đơn vị được kiểm tra	Quản lý phương tiện			Lái xe, phụ xe		Người điều khiển		Nơi đỗ xe		Độ phận an toàn giao thông		Niêm yết					
		Số hạng xe	Xe có quản lý điều hành	Khoản phạt (tính dịch vụ)	Tổng số	Hợp đồng LĐ		Kiểm tra thực tế không có tên trong danh sách	Đủ điều kiện	Không đủ tiêu chuẩn	Đảm bảo điều kiện vệ sinh, cháy nổ	Không đảm bảo điều kiện	Có	Không	Giá cước	Chất lượng dịch vụ		
						Có	Không									Có	Không	Không
1	HTX Vận tải Hải Nhơn	94	14	80	117	20	97	2	x		x	x			01/01; (T) không	Không	Không	Không
2	HTX vận tải 04 20/3 thị xã An Nhơn	25	9	16	44	25	19	2	x		x	x			02/02(N) có; (T) không	Có	Có	Có
3	HTX VT 1963 Tuy I	5	0	3	4	0	4		x		x	x			Không	Không	Không	Không
4	Công ty TNHH VT 04 Kim Liên	27	27	0	54		27	0		x		x	x		02/02	có	có	02/02
5	HTX vận tải 615 Tây Sơn	2	0	2	3		3			x		x		x	002 không	Không	Không	Không
Tổng cộng		153	50	103	222	72	123	4	3	2	1	4	4		1 3/5	2/5	2/5	3/5

Ghi chú

- Có 04 đơn vị làm dịch vụ vận tải và khoán phương tiện cho xã viên tự quản lý điều hành (chiếm 80%)
- Tổng số phương tiện khoán trong làm dịch vụ là 103 xe (chiếm 67,3%)
- 30 chỗ không thuộc diện ký hợp đồng hợp đồng lao động. Số lái xe, nhân viên phục vụ phải ký HĐLĐ là 195. Tuy nhiên chỉ có 72 người ký HĐLĐ (chiếm 36,9%), 123 người không ký hợp đồng (chiếm 60,1%)
- 04 lái xe của 02 đơn vị không có tên trong danh sách

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỔNG HỢP KIỂM TRA VỀ THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÍNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Thông báo số 563 /TB-DGTVT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ GTVT)

Phụ lục 2

TT	Tên đơn vị	Phương tiện lắp đặt TBGSHT		Kiểm tra thiết bị tại phương tiện						Kiểm tra trên Website					TT vi phạm điều hành	
		Số lượng xe	Đã lắp TBGSHT	Số lượng TBGSHT đã kiểm tra	Kiểm tra ngoại quan		Trích xuất dữ liệu từ máy in		Số lượng PT kiểm tra	Dữ liệu Có		Tổng số PT vi phạm tốc độ	Tổng số lần vượt quá tốc độ	Tổng số lỗi		
1	HTX Vận tải Hải Nam	94	94	1	1	0	1	0	20	1/7/2013 đến 15/7/2013	20	0	17	1869	128	Xe 773 094.05 vi phạm 391 lần
2	HTX Vận tải An Khon Nhore	25	25	2	2	0	0	0	3	1/7/2013 đến 15/7/2014	5	0	4	935	121	Xe 779 005.13 vi phạm 458 lần
3	HTX Vận tải 19/5 Tuy Phước	5	5	0	0	0	0	0	1	1/7/2013 đến 15/7/2015	1	0	1	293	1024	Xe 773 097.23 vi phạm 233 lần
4	Công ty TNHH Vận tải 6 tổ Kim Liên	27	27	2	2	0	1	1	3	1/7/2013 đến 15/7/2015	3	0	3	945	109	Xe 773 002.93 vi phạm 573 lần
5	HTX Vận tải Tây Sơn	3	3	2	2	0	1	1	2	1/7/2013 đến 15/7/2017	1	1	1	65	95	Xe 771 0998 vi phạm 65 lần
Tổng cộng		154	154	7	7	0	3	4	31		30	1	26	4107		

Ghi chú:

- Số lượng phương tiện tại 05 đơn vị đã được lắp đặt TBGSHT là: 154 TBGSHT (đạt 100%)
- Kiểm tra xác xuất tại hiện trường 7 TBGSHT (chiếm 4,55% tổng số TBGSHT) có 7/7 TBGSHT đáp ứng yêu cầu ngoại quan, đạt 100%, có 3/7 TBGSHT trích xuất dữ liệu từ máy in cần truy, đạt 42,86%.
- Kiểm tra xác xuất 31 TBGSHT từ Website (chiếm 20,13% tổng số TBGSHT), có 30 TBGSHT trích xuất được dữ liệu, đạt 96,77%, trong đó có 26 phương tiện vi phạm tốc độ (chiếm 83,87%), số lỗi vi phạm lớn nhất là 128 Km/h

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ XỬ LÝ
VỀ ĐIỀU KIỆN KDVY BẢNG Ô TÔ TẠI BÌNH ĐỊNH**

Phụ lục 1

(Kèm theo Thông báo số 545 /TB-BGTVT ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ GTVT)

TT	Đơn vị được kiểm tra	Loại hình kinh doanh	Số lượng phương tiện (xe)	Phân tích các lỗi vi phạm				Tổng số tiền phạt (đồng)	Hành vi vi phạm	Thu tài GPKD	Việc GPKD đã khác nhau	Thu hồi phôi biển	Thu hồi số nhớt (lít)	Ghi chú
				Thiếu ĐKK Đ	Không ĐKK CLDV	Tên biển không đúng	Vị phạm về TBGSM T							
1	HTX vận tải Bình Định	VTHK bảng 6 10 ngày cố định	94			Tại Bx, 01 xe	7.500.000	- Không niêm yết chất lượng DVVT (Điểm b khoản 2 Điều 31 ND34); - Xe 77B-066.60 không niêm yết chất lượng DVVT (điểm b khoản 2 Điều 31 ND34)						
2	HTX vận tải 103/302 An Nhơn	VTHK bảng 6 10 ngày cố định	23	X		Tại Bx	5.000.000	- Không báo đảm các điều kiện về KDVY (Điểm d khoản 3 Điều 31 ND34)		X				
3	HTX vận tải cơ giới 15/5 Tây Sơn	VTHK bảng 6 10 ngày cố định	5	X	X	Tại Bx, 05 xe	7.500.000	- Không báo đảm các điều kiện về KDVY (Điểm d khoản 3 Điều 31 ND34); - Không niêm yết chất lượng DVVT (điểm b khoản 2 Điều 31 ND34);	X		5 xe	5 xe		
4	Công ty TNHH vận tải 68 Bình Định	VTHK bảng 6 10 ngày cố định	27					- Không báo đảm các điều kiện về KDVY (Điểm d khoản 3 Điều 31 ND34); - Không niêm yết chất lượng DVVT (điểm b khoản 2 Điều 31 ND34);						
5	HTX vận tải Tây Sơn	VTHK bảng 6 10 ngày cố định	2	X	X	Tại Bx, 02 xe	10.000.000	- Không báo đảm các điều kiện về KDVY (Điểm d khoản 3 Điều 31 ND34); - Không niêm yết chất lượng DVVT (điểm b khoản 2 Điều 31 ND34); - Không có bộ phận quản lý các điều kiện về an toàn giao thông theo quy định (điểm a khoản 2 Điều 31 ND34)	X		3 xe	3 xe	Trong đó 01 xe ngừng hoạt động	
Tổng cộng			156	3	2	4 Bx, 8 xe	30.000.000		2	1	8	8	8	

Tổng hợp: - Giao Thanh tra Sở GTVT Bình Định xử phạt VPHC 04 đơn vị, trong đó:

- + 03 đơn vị thiếu điều kiện kinh doanh vì nước 01 giấy phép kinh doanh vận tải;
- + 02 đơn vị thiếu niêm yết tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải;
- + 01 đơn vị không đồng bộ tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải;
- + 01 đơn vị không có bộ phận quản lý các điều kiện về ATGT;
- + 01 xe của 01 đơn vị thiếu niêm yết tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải;

- Kiến nghị Sở GTVT Bình Định thu hồi 2 giấy phép KDVY, 8 phôi biển, 8 số nhớt bình xe chạy tuyến cố định đối với các phương tiện ngừng hoạt động.